

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2021/HS-ST
Ngày: 12-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Duy Lục

2. Ông Dương Xuân Tiến

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1992; Sinh trú quán: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nam S, sinh năm 1964 và bà H Thị T, sinh năm 1958; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1997 (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2019 bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm Hành chính với mức phạt tiền 500.000đ về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/3/2019, T nộp phạt xong; Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/3/2021, đến ngày 30/3/2021 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 24/3/2021, Nguyễn Văn T đang ở nH thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0393.603.526 của một người đàn ông không quen biết tự khai tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, trú tại xã T, huyện V gọi đến số thuê bao 0989.756.089 của T, qua nói chuyện điện thoại H hỏi T: “Anh T à, để em một cái ba”, T hiểu ý H muốn hỏi mua của T 01 túi ma túy đá với giá 300.000đ. Do có sẵn ma túy đá để bán nên T đồng ý và nói với H: “Đi đến khu vực ngã tư đèn xanh, đèn đỏ ở ngã tư thị trấn Vĩnh Tường anh để cho”. Một lúc sau, T cầm theo 12 túi nilon chứa ma túy đá và 01 túi nilon chứa 04 viên ma túy ngựa đi bộ từ nhà T đến điểm hẹn với H. Đến nơi, T gặp H đang đứng ở ven đường trước cửa hàng đồng hồ, kính mắt Hà Nội gần ngã tư thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường. Tại đây, H đưa cho T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). T cầm tiền H đưa cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi lấy ra 01 túi ma túy đá đưa cho H. H cầm túi ma túy đá T đưa cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc thì đúng lúc này lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang T có Hnh vi bán trái phép chất ma túy cho H.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Nguyễn Văn H đang mặc 01 túi nilon không màu bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, H khai nhận đó là túi ma túy đá, H vừa mua được của T với giá 300.000đ. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên trái phía trước Nguyễn Văn H đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202 màu xanh xám đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0393.603.526.

- Thu trong túi quần bên trái phía trước Nguyễn Văn T đang mặc số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), T khai nhận đó là tiền T vừa bán 01 túi ma túy đá cho H mà có và 12 túi nilon không màu, trong đó có:

- + 11 túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, T khai nhận đây đều là các túi ma túy đá của T mua về với mục đích để bán kiếm lời. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A2.

- + 01 túi nilon bên trong chứa 04 viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau, một mặt mỗi viên đều in chìm ký tự “WY”, T khai nhận đây là ma túy ngựa của T mua về với mục đích để bán kiếm lời. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A3.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY A9 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0989.756.089.

Căn cứ Hình vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của của Nguyễn Văn T tại tổ dân phố N, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật tài sản gì.

Ngày 24/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ của Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3.

Ngày 28/3/2021, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 688/KLGD, kết luận:

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0451g (Không phải không bốn năm một gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,0504g (Một phẩy không năm không bốn gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

04 (Bốn) viên nén màu hồng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,4080g (Không phải bốn không tám không gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,0000gam, A2 = 1,0097gam, A3 = 0,3576gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS-VT ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hình vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về Hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân huyện Vĩnh Tường, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 24/3/2021, tại khu vực ngã tư thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Nguyễn Văn T có Hành vi bán trái phép 0,0451g ma túy methamphetamine cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, trú tại thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 300.000đ. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên người Nguyễn Văn H 01 túi ma túy methamphetamine trọng lượng 0,0451g; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202 màu xanh xám đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0393.603.526. Thu trên người Nguyễn Văn T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); 12 túi ma túy metamphetamine có tổng khối lượng là 1,4584g (Một phẩy bốn năm tám bốn gam, không kể bao bì) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY A9 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0989.756.089. Đối với 12 túi ma túy có tổng khối lượng 1.4584g T cất giấu trên người với mục đích bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của NH nước làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Ma túy là nguyên nhân gây ra một lớp người nghiện trong xã hội gây tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như trong cộng đồng nói chung, làm quần chúng nhân dân bất bình và cả xã hội lên án. Ngoài ra, việc sử dụng ma túy thường xuyên còn có nguy cơ lây

nhằm căn bệnh thế kỷ như HIV-AIDS. Các đối tượng nghiện ma túy từ việc không có tiền sử dụng ma túy dẫn đến việc trộm cắp tài sản, cướp tài sản, có khi còn giết người lấy tài sản nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung và làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo T là người có nhận thức bình thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật. Năm 2019, bị cáo đã bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm Hành chính với mức phạt tiền 500.000đ về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện Hành vi bán trái phép chất ma túy mục đích để kiếm lời lấy tiền tiêu sài. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về Hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù giam để bị cáo có thời gian cải tạo tHnh công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy bán cho H và số ma túy cơ quan điều tra thu giữ tại túi quần T đang mặc ngày 24/3/2021, T khai: Vào khoảng 22 giờ ngày 23/3/2021, T đi một mình đến khu vực gầm cầu Vĩnh Thịnh thuộc xã T – huyện Vĩnh Tường, tại đây T gặp và hỏi mua được 01 túi ma túy đá và 04 viên ma túy ngửa của một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, cao khoảng 1,6m, tóc đen cắt ngắn, dáng người bình thường (T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này ở đâu) với giá 2.500.000đ. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà chia nhỏ túi ma túy trên tHnh 12 túi ma túy khác nhau và đút 04 viên ma túy ngửa vào 01 túi nilon rồi cất giấu toàn bộ số ma túy này ở trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc với mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng gần 18 giờ ngày 24/3/2021, T mang toàn bộ số ma túy nêu trên đến khu vực ngã tư thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường để bán cho H 01 gói ma túy với giá 300.000đ thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang như đã nêu trên. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành rà soát, xác minh trên địa bàn xã T nhưng chưa xác định

được người đã bán ma túy cho T là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với đối tượng mua ma túy của Nguyễn Văn T ngày 24/3/2021, khi bị bắt quả tang khai tên là Nguyễn Văn H, sinh năm 1990, trú tại thôn Phúc Lập Trong, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc có bố đẻ là Nguyễn Văn Chung, sinh năm 1961, mẹ đẻ là Trần Thị Lan, Sinh năm 1964. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc tại Công an huyện Vĩnh Tường, sau khi trình bày lời khai và viết bản tự khai xong, H đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn khỏi nơi làm việc. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã T xác định trên địa bàn xã T không có ai tên là Nguyễn Văn H có lý lịch như đã nêu trên. Xác minh chủ thuê bao số 0393.603.526 (là số thuê bao H sử dụng để liên lạc mua ma túy với T) xác định: Chủ thuê bao của số thuê bao này là Lê Bé Bảy, sinh ngày 01/02/1983, trú tại xã Phú Đức, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Tuy nhiên, anh Bảy trình bày từ trước đến nay anh Bảy không đăng ký chính chủ và sử dụng số thuê bao 0393.603.526. Do vậy, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác định nhân thân đối tượng Nguyễn Văn H, mặt khác do khối lượng ma túy methamphetamine H tàng trữ là *0,0451g (Không phải không bốn năm một gam, không kể bao bì)* nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý theo quy định. Do đó, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY X9 màu đen, bên trong lắp sim thuê bao 0989.756.089 thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202 màu xanh xám, bên trong lắp sim thuê bao 0393.603.526 thu giữ của Nguyễn Văn H. T và H đã sử dụng điện thoại vào mục đích liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy với nhau. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách NH nước.

Đối với số tiền 300.000đ (Ba trăm đồng) thu giữ của Nguyễn Văn T, đây là tiền do T bán trái phép chất ma túy cho H mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách NH nước.

Đối với mẫu vật A1 = 0,0000gam, A2 = 1,0097gam, A3 = 0,3576gam mẫu và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 05 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/3/2021)

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm đồng) thu giữ của Nguyễn Văn T.

Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GALAXY X9 màu đen, bên trong lắp sim thuê bao 0989.756.089 thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1202 màu xanh xám, bên trong lắp sim thuê bao 0393.603.526 thu giữ của Nguyễn Văn H.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 0,0000gam, A2 = 1,0097gam, A3 = 0,3576gam mẫu và toàn bộ bao gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS + VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trường Sơn